TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 158/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 04 - 9 - 2019
V/v: Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN DÂN NHÂN THỊ XÃ LONG MỸ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Lẫm.

- *Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Minh Quang.

Bà Nguyễn Kim Phượng.

T ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Nhiệm – T ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Diện – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 170/2019/TLST - HN&GĐ ngày 08/7/2019 vụ án " Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Ấp 1, xã H, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

2. Bị đơn: Chị Huỳnh Thị Mai L, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Khu vực 3, phường A, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 20/6/2019 quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Tiến H trình bày: Vào năm 2010 anh và chị Huỳnh Thị Mai L tổ chức lễ cưới nhưng không có đăng ký kết hôn, hôn nhân do

anh và chị L tự nguyện. Cuộc sống hôn nhân ban đầu hạnh phúc, nhưng đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do sau khi sinh cháu T anh có đưa chị L và cháu T về nhà cha mẹ ruột của chị L tại khu vực 3, phường Thuận An, thị xã Long Mỹ, Hậu Giang chơi nhưng sau đó anh xuống rước chị L và cháu T về thành phố Hồ Chí Minh thì chị L không về nên xảy ra mâu thuẫn cho đến nay. Anh và chị L đã ly thân từ năm 2013 cho đến nay. Do tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống gia đình không hạnh phúc nên anh yêu cầu được ly hôn với chị L.

Về con chung: có 01 cháu tên Nguyễn Thanh T (nữ), sinh ngày 12/7/2011, cháu T hiện nay do chị L nuôi dưỡng, khi ly hôn anh yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị L cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại văn bản ngày 04/7/2019, 26/7/2019 quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa bị đơn chị Huỳnh Thị Mai L trình bày: Thống nhất với lời trình bày của anh H về việc có tổ chức lễ cưới nhưng không có đăng ký kết hôn là đúng. Về nguyên nhân mâu thuẫn anh H trình bày là đúng, chị và anh H đã ly thân từ năm 2013 đến nay. Nay anh H xin ly hôn chị đồng ý theo yêu cầu của anh H.

Về con chung: có 01 con chung. Sau khi sinh anh H có đăng ký khai sinh cho con chung là Nguyễn Thanh T sinh ngày 12/7/2011. Sau khi xảy ra mâu thuẫn chị đi đăng ký khai sinh lại cho con tên Huỳnh Thanh T, sinh ngày 12/7/2011 theo họ của chị. Chị xác định giấy khai sinh con chung tên Nguyễn Thanh T và Huỳnh Thanh T sinh ngày 12/7/2011 là một người và là con chung giữa chị và anh H. Con chung từ năm 2013 đến nay do chị nuôi dưỡng, do hiện nay chị bị bệnh, không có việc làm ổn định nên chị đồng ý giao con chung cho anh H nuôi dưỡng, chị không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án, từ khi tòa án thụ lý vụ án đến nay Thẩm phán được phân công đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự như: Xác định mối quan hệ tranh chấp, tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, gửi quyết định xét xử cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp tống đạt văn bản tố tụng cho những người tham gia tố tụng đúng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo thủ tục quy định

về phiên toà sơ thẩm. Đối với các đương sự: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên toà hôm nay các đương sự đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70,71,72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung kiểm sát viên đề nghị:

- Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận anh Nguyễn Tiến H và chị Huỳnh Thị Mai L là vợ chồng.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thanh T (Huỳnh Thanh T) (nữ), sinh ngày 12/7/2011 cho anh Nguyễn Tiến H nuôi dưỡng. Anh H chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét. Dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho chị L không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đương sự phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Giữa anh Nguyễn Tiến H và chị Huỳnh Thị Mai L xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2010 nhưng không có đăng ký kết hôn. Theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì "*Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng*". Tại khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định "*Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của luật này*". Anh H và chị L có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nhưng không đăng ký kết hôn nên anh H và chị L không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: Anh H và chị L có một con chung. Theo anh H trình bày

sau khi chị L sinh cháu T thì anh H và chị L đặt tên con là Nguyễn Thanh T, anh H có đi đăng ký khai sinh cho con và đã được cấp giấy khai sinh ngày 05/10/2011. Còn chị L trình bày sau khi chị và cháu T về nhà mẹ ruột chị sinh sống vào năm 2013 chị có đăng ký khai sinh cho con là Huỳnh Thanh T, sinh ngày 12/7/2011 và ngày 01/7/2013 Ủy ban nhân dân thị trấn Long Mỹ, huyện Long Mỹ (cũ) cấp giấy khai sinh cho cháu Huỳnh Thanh T. Do đó Hội đồng xét xử có căn cứ xác định cháu Nguyễn Thanh T (Huỳnh Thanh T) (nữ), sinh ngày 12/7/2011 là con chung của anh Nguyễn Tiến H và chị Huỳnh Thị Mai L.

[3.1] Con chung hiện nay do chị L nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh H yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị L cấp dưỡng. Chị L trình bày chị đồng ý giao con chung cho anh H nuôi dưỡng vì hiện nay chị bị bệnh , không có nơi ở ổn định, không có điều kiện nuôi dưỡng con chung. Tại giấy chứng nhận Tơng tích ngày 16/7/2019 của Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch thành phố Hồ Chí Minh chẩn đoán chị L bị bệnh lao màng não.

[3.2] Tại văn bản ngày 26/7/2019 cháu Huỳnh Thanh T có nguyện vọng được sống với bà ngoại khi anh H và chị L ly hôn.

[3.3] Ngày 14/8/2019 Tòa án tiến hành xác minh điều kiện nuôi con thì được chính quyền địa phương cho biết chị L bị bệnh tai biến, chị L không có nghề nghiệp nuôi bản thân, sống phụ thuộc gia đình và sức khỏe không đảm bảo nuôi con.

[3.4] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng hiện tại chị L bị bệnh tai biến, lao màng não, không có nghề nghiệp chỉ sống phụ thuộc vào gia đình, không đảm bảo sức khỏe nuôi con và chị L tự nguyện giao cháu T cho anh H nuôi dưỡng và anh H có điều kiện để nuôi dưỡng con chung nên Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Thanh T (Huỳnh Thanh T) cho anh Nguyễn Tiến H nuôi dưỡng là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Đương sự còn phải chịu án phí theo quy định.

[6] *Vì các lẽ trên:*

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5, 28, 35, 147, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Tòng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ vào khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử: Không công nhận anh Nguyễn Tiến H và chị Huỳnh Thị Mai L là vợ chồng.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thanh T (Huỳnh Thanh T) (nữ), sinh ngày 12/7/2011 cho anh Nguyễn Tiến H nuôi dưỡng. Anh H chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét. Dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho chị L không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Tiến H phải nộp 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*), được chuyển 300.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 00021320 ngày 08/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ thành án phí sơ thẩm, anh H đã nộp xong.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 04/9/2019.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Trần Văn Lẫm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS TX Long Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.